

Số: 25/2025/QĐ-UBND

Vĩnh Long, ngày 28 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và môi trường
trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Vĩnh Long

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và môi trường (sau đây gọi tắt là Ban) là đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường, thực hiện chức năng chủ đầu tư, tổ chức quản lý thực hiện các dự án trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư và các dự án thuộc mọi nguồn vốn do người quyết định đầu tư giao; Làm tư vấn quản lý dự án, giám sát thi công xây dựng các dự án cho các chủ đầu tư khi được mời tham gia; Quản lý khai thác, vận hành, bảo trì các công trình

thủy lợi theo quy định hiện hành; Cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích tưới tiêu, cấp, thoát nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, thủy sản và các ngành kinh tế khác theo quy định của pháp luật.

2. Ban có tư cách pháp nhân, con dấu riêng và được mở tài khoản tại Kho bạc nhà nước, ngân hàng thương mại để phục vụ công tác.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và môi trường thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn của chủ đầu tư và quản lý, thực hiện dự án trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường theo quy định của pháp luật kể từ giai đoạn chuẩn bị dự án đến khi nghiệm thu bàn giao đưa công trình vào khai thác sử dụng và quyết toán, tắt toán dự án theo quy định đảm bảo tính hiệu quả của dự án, tuân thủ theo quy định của pháp luật.

2. Được thực hiện hoạt động tư vấn quản lý dự án, tư vấn giám sát và tư vấn đầu tư xây dựng do đơn vị, tổ chức khác làm chủ đầu tư phù hợp với năng lực chuyên môn và theo quy định tại các văn bản pháp luật về đấu thầu và quản lý đầu tư xây dựng công trình.

3. Tổ chức quản lý khai thác, vận hành, bảo trì các công trình thủy lợi theo quy định hiện hành.

4. Thực hiện cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích tưới tiêu, cấp, thoát nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, thủy sản và các ngành kinh tế khác theo quy định của pháp luật.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác liên quan đến đầu tư và xây dựng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường giao theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Ban: gồm Giám đốc và 02 Phó Giám đốc.

a) Giám đốc Ban do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường bổ nhiệm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và toàn bộ hoạt động của Ban;

b) Phó Giám đốc Ban do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường bổ nhiệm, giúp Giám đốc Ban thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ cụ thể do Giám đốc Ban phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Ban và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc Ban vắng mặt, một Phó Giám đốc Ban được Giám đốc Ban ủy quyền thay Giám đốc Ban điều hành các hoạt động của Ban.

2. Các Phòng chuyên môn, nghiệp vụ

- a) Phòng Hành chính - Tổng hợp;
- b) Phòng Chuẩn bị đầu tư;
- c) Phòng Quản lý thực hiện dự án;
- d) Phòng Kế hoạch - Quản lý khai thác công trình.

Điều 4. Số lượng người làm việc

Số lượng người làm việc, chỉ tiêu hợp đồng lao động (nếu có) của Ban thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.

2. Quyết định số 1214/QĐ-UBND ngày 17 tháng 7 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn trực thuộc Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Vĩnh Long và Quyết định số 1260/QĐ-UBND ngày 27 tháng 5 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và môi trường, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như khoản 3 Điều 5;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Vụ pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Cục kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, PCT.UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các đoàn thể tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ban TCTU;
- CVP, PCVP.UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Báo Vĩnh Long;
- Các phòng, ban, trung tâm thuộc VP.UBND tỉnh;
- Ban TCDNC;
- Lưu: VT, 78.TCDNC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH